

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRÒ CHƠI TKMOBI

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRÒ CHƠI TKMOBI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TKMOBI GAME DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TKMOBI ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3801283718

3. Ngày thành lập: 08/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 Tôn Đức Thắng, Khu phố Ninh Thịnh, Thị trấn Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0369678778

Fax:

Email: chithanhlnbp2016@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi; - Bán buôn phần mềm.	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
6.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
7.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng. - Nhóm này cũng gồm: Lập trình các phần mềm nhúng.	6201
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
10.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
11.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120

14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
18.	Quảng cáo (Không bao gồm: quảng cáo rượu, thuốc lá)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động dịch thuật; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Tư vấn về công nghệ.	7490
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
25.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
26.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng Chi tiết: Sản xuất bảng điều khiển của các chương trình trò chơi video.	2640
27.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
28.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Xuất bản các phần mềm làm sẵn (không định dạng) như: Hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính. - Xuất bản và phát hành các trò chơi điện tử trực tuyến.	5820(Chính)
29.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
30.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ loại Nhà nước cấm)	5920
31.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
32.	Hoạt động viễn thông có dây	6110

33.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (Chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 và Nghị định 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018).	6190
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
35.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi Chi tiết: - Sản xuất chương trình trò chơi điện tử với các phần mềm cố định. - Sản xuất trò chơi điện tử: video giải trí, cờ...	3240
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: - Xây dựng các mạng lưới cáp viễn thông, thông tin liên lạc và các công trình, cấu trúc có liên quan: + Các tuyến cáp, mạng lưới viễn thông. + Các tuyến cột, tuyến cống, bể để kéo cáp thông tin và các công trình phụ trợ. - Xây dựng công trình đài, trạm thu phát sóng truyền thanh, truyền hình và các công trình có liên quan.	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống mạng nội vi, mạng ngoại vi hệ thống truyền hình cáp	4321
40.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
41.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
43.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG THÀNH	Số 23, Đường Nguyễn Trãi, Thị Trần Thuận Nam, Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	0790900304 37	
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		
2	LÊ CHÍ THÀNH	Tổ 4, Ấp 6A, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	165.000	1.650.000.000	55,000	0700910087 04	
			Tổng số	165.000	1.650.000.000	55,000		
3	LÊ NHƯ Ý	Số 2, Đường Lê Lợi, KP Ninh Thuận, Thị Trần Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0700910026 56	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
4	ĐOÀN TUẤN ANH	KP Ninh Thuận, Thị Trần Lộc Ninh, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	5,000	0700940024 84	
			Tổng số	15.000	150.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ CHÍ THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 070091008704

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Ấp 1B, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 4, Ấp 6A, Xã Lộc Tấn, Huyện Lộc Ninh, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước